

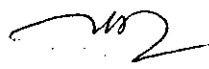
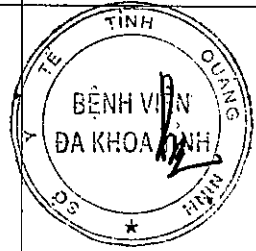
SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NINH  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

-----000-----



**QUY TRÌNH  
SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN  
PHÒNG HỘ CÁ NHÂN**

Mã hiệu: QT KSNK-08  
Lần ban hành: 01  
Ngày ban hành: 09/12/2022

| Trách nhiệm | Soạn thảo                                                                           | Kiểm tra                                                                             | Phê duyệt                                                                             |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| Chức vụ     | Nhân viên khoa KSNK                                                                 | Trưởng khoa KSNK                                                                     | Giám đốc                                                                              |
| Chữ ký      |  |  |  |
| Họ và tên   | Đào Thị Thùy                                                                        | Nguyễn Thị Hải Thanh                                                                 | Nguyễn Bá Việt                                                                        |

1951

1952

1953

1954

1955

1956



|                                              |                                                 |                           |
|----------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------|
| <b>BỆNH VIỆN ĐA KHOA<br/>TỈNH QUẢNG NINH</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                | Mã: QT KSNK-08            |
|                                              | <b>SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN<br/>PHÒNG HỘ CÁ NHÂN</b> | Lần BH: 01                |
|                                              |                                                 | Ngày hiệu lực: 01/09/2022 |
|                                              |                                                 | Trang: 2/5                |

## 1. MỤC ĐÍCH

Nhằm thống nhất quy trình, quy định sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân, ngăn ngừa nguy cơ lây nhiễm và các tác nhân gây bệnh khác từ người bệnh sang nhân viên y tế, người bệnh khác, khách thăm và phát tán ra môi trường xung quanh người bệnh và cộng đồng.

## 2. PHẠM VI

Tất cả NVYT, người nhà NB, khách thăm, những người có tiếp xúc với NB hoặc mẫu bệnh phẩm, dụng cụ, đồ vải, chất thải....

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Quyết định số 3671/QĐ-BYT ngày 27/9/2012 của Bộ Y tế phê duyệt về hướng dẫn khử khuẩn - tiệt khuẩn dụng cụ trong các cơ sở y tế khám chữa bệnh.

Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 về việc phê duyệt các hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Quyết định số 2171/QĐ-BYT ngày 05 / 08 /2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc “ Hướng dẫn lựa chọn và sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân trong phòng, chống bệnh dịch COVID-19 tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”;

Quyết định số 2355/QĐ-BYT ngày 30/8/2022 của Bộ Y tế “hướng dẫn phòng và kiểm soát lây nhiễm SAR - Cov - 2 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

## 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

BV: Bệnh viện.

KSNK: Kiểm soát nhiễm khuẩn.

NVYT: Nhân viên y tế.

PHCN: Phòng hộ cá nhân.

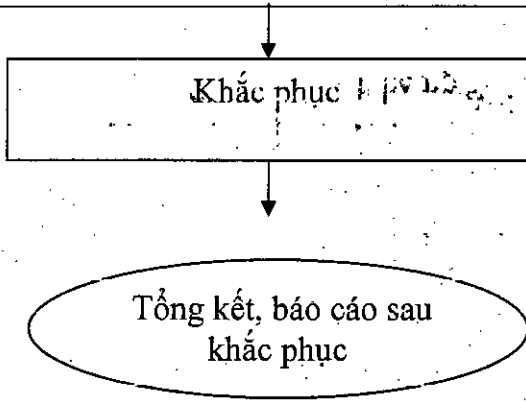
|                                              |                                                 |                           |
|----------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------|
| <b>BỆNH VIỆN ĐA KHOA<br/>TỈNH QUẢNG NINH</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                | Mã: QT KSNK-08            |
|                                              | <b>SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN<br/>PHÒNG HỘ CÁ NHÂN</b> | Lần BH: 01                |
|                                              |                                                 | Ngày hiệu lực: 01/09/2022 |
|                                              |                                                 | Trang: 3/5                |

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

### 5.1 Lưu đồ thực hiện

| Trách nhiệm                       | Trình tự công việc                                           | Tài liệu, biểu mẫu liên quan |
|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------|
| Ban giám đốc Bệnh viện, khoa KSNK | Xác định nhu cầu                                             | Xem 5.2.1                    |
| Khoa KSNK, phòng Điều dưỡng       | Lập kế hoạch và xây dựng quy trình, quy định sử dụng PT PHCN | Xem 5.2.2                    |
| Lãnh đạo Bệnh viện                | Phê duyệt                                                    | Xem 5.2.3                    |
| Khoa KSNK, phòng Điều dưỡng       | Tập huấn                                                     | Xem 5.2.4                    |
| Tất cả NVYT, học viên             | Thực hiện tháo, mặc phương tiện phòng hộ cá nhân.            | Xem 5.2.5                    |
| Khoa KSNK, phòng Điều dưỡng       | Kiểm tra, giám sát                                           | Xem 5.2.6                    |
| Khoa KSNK, phòng Điều dưỡng       | Báo cáo khuyến nghị                                          | Xem 5.2.7                    |

|                                              |                                                 |                           |
|----------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------|
| <b>BỆNH VIỆN ĐA KHOA<br/>TỈNH QUẢNG NINH</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                | Mã: QT KSNK-08            |
|                                              | <b>SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN<br/>PHÒNG HỘ CÁ NHÂN</b> | Lần BH: 01                |
|                                              |                                                 | Ngày hiệu lực: 01/09/2022 |
|                                              |                                                 | Trang: 4/5                |

|                                                    |                                                                                                                                                                              |           |
|----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| Ban giám đốc,<br>khoa KSNK,<br>phòng Điều<br>dưỡng |  <pre> graph TD     A[Khắc phục 1 PV LSC] --&gt; B(Tổng kết, báo cáo sau khắc phục) </pre> | Xem 5.2.8 |
| Khoa KSNK,<br>phòng Điều<br>dưỡng                  |                                                                                                                                                                              | Xem 5.2.9 |

## 5.2 Mô tả lưu đồ

### 5.2.1 Xác định nhu cầu

Căn cứ vào trách nhiệm, nhiệm vụ giám sát công tác kiểm soát nhiễm khuẩn của khoa KSNK đã được Giám đốc bệnh viện giao về việc đánh giá thực hiện các quy trình, quy định về KSNK trong toàn viện.

Căn cứ vào công tác kiểm tra, giám sát định kỳ của Hội đồng kiểm tra toàn viện.

Căn cứ vào nhu cầu sử dụng phương tiện PHCN được thực hiện hàng năm và khi có dịch. Nguyên tắc tính căn cứ vào thực tế mô tả công việc của NVYT làm việc tại các khoa phòng, vị trí khác nhau.

Phương tiện phòng hộ cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định

Nhằm xây dựng hướng dẫn sử dụng phương tiện PHCN để sử dụng đúng mục đích, tránh lãng phí và không hiệu quả.

### 5.2.2 Lập kế hoạch và xây dựng quy trình, quy định:

Khoa KSNK kết hợp với phòng Điều dưỡng thiết lập, xây dựng quy trình, quy định sử dụng PT PHCN.

### 5.2.3. Phê duyệt:

Phê duyệt nội dung của mẫu phiếu với số điểm cụ thể.

### 5.2.4 Tập huấn:

Tập huấn nguyên tắc sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân, quy trình mang, tháo phương tiện phòng hộ cá nhân.

### 5.2.5 Thực hiện tháo, mặc PT PHCN

NVYT tuân thủ đúng nguyên tắc trong công tác sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân.

Thực hiện quy trình mang, tháo phương tiện phòng hộ cá nhân đúng quy trình, quy định.

### 5.2.6. Kiểm tra, giám sát:

Nội dung giám sát:

|                                              |                                                 |                           |
|----------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------|
| <b>BỆNH VIỆN ĐA KHOA<br/>TỈNH QUẢNG NINH</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                | Mã: QT KSNK-08            |
|                                              | <b>SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN<br/>PHÒNG HỘ CÁ NHÂN</b> | Lần BH: 01                |
|                                              |                                                 | Ngày hiệu lực: 01/09/2022 |
|                                              |                                                 | Trang: 5/5                |

- Luôn có sẵn phương tiện PHCN tại các buồng đệm của khu, phòng cách ly.
- NVYT sử dụng đủ và đúng phương tiện PHCN cần thiết.
- Phân loại, thu gom, xử lý phương tiện PHCN đã qua sử dụng.
- Phương pháp giám sát : bằng quan sát trực tiếp và ghi phiếu giám sát.

#### 5.2.7 Báo cáo, khuyến nghị:

Tổng hợp báo cáo kết quả giám sát cho Ban giám đốc ,những khó khăn gặp phải khi triển khai..

#### 5.2.8 Khắc phục:

Khoa KSNK và phòng Điều dưỡng lập kế hoạch và phân công NVYT thực hiện biện pháp can thiệp.

#### 5.2.9 Tổng kết, báo cáo sau khắc phục

Sau khi khắc phục kiểm tra, giám sát, đánh giá lại và báo cáo kết quả cho Ban giám đốc khi hoàn thành .

## 6. BIỂU MẪU/PHỤ LỤC

| TT | Mã hiệu       | Tên Biểu mẫu / Phụ lục                                                         |
|----|---------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| 1. | PL 01/KSNK-08 | Sử dụng phương tiện PHCN                                                       |
| 2. | PL 02/KSNK-08 | Quy định sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân theo nguy cơ lây nhiễm SAR-Cov-2 |
| 3. | BM 01/KSNK-08 | Bảng kiểm giám sát mang và tháo bỏ phương tiện phòng hộ cá nhân                |
| 4. | BM 02/KSNK-08 | Báo cáo kết quả giám sát                                                       |

## 7. HỒ SƠ LƯU TRỮ

| TT                                                                                                       | Tên hồ sơ                                                       | Nơi lưu   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------|
| 1.                                                                                                       | Bảng kiểm giám sát mang và tháo bỏ phương tiện phòng hộ cá nhân | Khoa KSNK |
| 2.                                                                                                       | Báo cáo kết quả giám sát                                        |           |
| <b>Lưu ý:</b> Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh. |                                                                 |           |

Đoạn tiền nghiệm là đoạn trước đoạn chính

## QUY ĐỊNH SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN PHÒNG HỘ CÁ NHÂN

### I. Quy định chung.

- Phương tiện phòng hộ cá nhân bao gồm: găng tay, khẩu trang, áo choàng, tạp dề, mũ, mắt kính/ mặt nạ và ủng hoặc bao giày.

- Mục đích sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân là để bảo vệ NVYT, NB, người nhà người bệnh và người thăm bệnh khỏi nguy cơ lây nhiễm và hạn chế phát tán mầm bệnh ra môi trường bên ngoài.

- Nguyên tắc sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân là phải tùy thuộc vào mục đích sử dụng. Mang phương tiện phòng hộ khi dự kiến sẽ làm thao tác có bắn máu, dịch tiết vào cơ thể.

- Loại phương tiện và trình tự mang phải tùy thuộc vào mục đích và tình huống sử dụng.

- Trước khi rời khỏi buồng bệnh cần tháo bỏ phương tiện phòng hộ cá nhân và vệ sinh tay.

- Khi tháo bỏ cần chú ý tháo bỏ phương tiện bản nhất ra trước (ví dụ găng tay).

- Trong quá trình mang các phương tiện phòng hộ không được sờ vào mặt ngoài và phải thay khi rách ướt.

### II. Sử dụng găng.

#### 1. Sử dụng găng trong những trường hợp sau:

- Mang găng vô khuẩn trong quá trình làm làm thủ thuật vô khuẩn/ phẫu thuật.
- Mang găng sạch trong các thao tác chăm sóc, điều trị không đòi hỏi vô khuẩn và dự kiến tay của nhân viên y tế có thể tiếp xúc với máu, chất tiết, chất bài tiết, các màng niêm mạc và da không nguyên vẹn của người bệnh hoặc khi da tay nhân viên y tế bị bệnh hoặc chày xước.
- Mang găng vệ sinh khi nhân viên y tế làm vệ sinh, thu gom chất thải, đồ vải, xử lý dụng cụ y tế và các dụng cụ chăm sóc người bệnh.

#### **Chú ý:**

- Mang găng không thay thế được vệ sinh tay.
- Không khuyến khích sử dụng găng tay dùng một lần. Nếu sử dụng lại phải tuân thủ đúng các nguyên tắc xử lý dụng cụ.
- Không cần mang găng trong các chăm sóc nếu việc tiếp xúc chỉ giới hạn ở vùng da lành lặn, như vận chuyển người bệnh, đo huyết áp, phát thuốc.
- Thay găng khi:
  - Sau mỗi thủ thuật và thao tác trên bệnh nhân.
  - Sau khi tiếp xúc với vật dụng nguy cơ nhiễm khuẩn cao.
  - Nghi ngờ găng thủng hay rách.

- Giữa các hoạt động chăm sóc trên cùng người bệnh mà có tiếp xúc với các chất nguy cơ nhiễm khuẩn (ví dụ sau khi đặt sonde tiểu và trước khi hút đờm qua nội khí quản).

- Trước khi tiếp xúc với các bề mặt sạch trong môi trường (ví dụ: đèn, máy đo huyết áp).

## **2. Sử dụng găng tay liên quan tới vệ sinh tay**

- Khi chăm sóc NB không mắc bệnh nhiễm trùng hoặc không đang trong tình trạng cách ly và bàn tay NVYT không bị tổn thương hoặc viêm da, NVYT không được mang găng tay trong một số thực hành thông thường sau:

- Khám bệnh.
- Cho ăn.
- Lấy mạch, nhiệt độ, huyết áp.
- Thay đồ vải cho NB (trừ khi thu gom đồ vải có dính máu, dịch cơ thể và chất thải).

- Tiêm bắp, tiêm trong da, dưới da.
- Viết hồ sơ bệnh án, viết và cầm giấy xét nghiệm, đánh máy tính, nghe điện thoại, vận chuyển NB.

- Đi từ buồng bệnh này sang buồng bệnh khác, từ khoa này sang khoa khác. - Khuyến khích không mang găng tay khi thực hiện một số chăm sóc sạch/vô khuẩn (tiêm truyền, lấy máu, thay băng...) nếu bản thân NVYT thấy không có khả năng bị phơi nhiễm với máu/dịch tiết của cơ thể.

- Khi trong buồng phẫu thuật, NVYT không tiếp xúc trực tiếp NB (phụ nữ, chạy ngoài, sinh viên) không được mang găng tay (trừ khi có thực hành phải tiếp xúc với máu/dịch cơ thể). Khi thực hiện xong thao tác phải tháo găng ngay và VST bằng dung dịch VST chứa cồn. Không sử dụng một đôi găng để làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong buồng phẫu thuật.

- Không sử dụng một đôi găng tay để chăm sóc cho nhiều NB.

- Không sử dụng lại găng tay bằng cách chà tay ngoài găng bằng dung dịch VST chứa cồn để tiếp tục chăm sóc cho NB khác.

- Xem xét lựa chọn loại găng tay phẫu thuật không có bột tan để thuận lợi cho việc VST ngoại khoa bằng dung dịch VST chứa cồn giữa các ca phẫu thuật hoặc khi phải thay găng trong quá trình phẫu thuật.

## **3. Quy trình mang găng**

Vệ sinh tay.

Chọn găng thích hợp với kích cỡ tay.

Mở hộp (bao) đựng găng.

Dùng một tay chưa mang găng để vào mặt trong của nếp gấp găng ở cổ găng để mang cho tay kia.

Dùng bốn ngón tay của tay mang găng đặt vào nếp gấp mặt ngoài cổ găng còn lại để mang găng cho tay kia.

Chỉnh lại găng cho khít bàn tay.

Chú ý: găng tay trùm ra ngoài cổ tay áo choàng khi chăm sóc người bệnh.

Trong quá trình mang găng vô khuẩn, không được đụng vào mặt ngoài găng.

#### **4. Quy trình tháo găng**

Tay đang mang găng nắm vào mặt ngoài của găng ở phần cổ găng của tay kia, kéo găng lật mặt trong ra ngoài và tháo ra.

Găng vừa tháo ra được cầm bởi tay đang mang găng.

Tay đã tháo găng luôn vào mặt trong của găng ở phần cổ tay găng của tay còn lại, kéo găng lật mặt trong ra ngoài sao cho găng này trùm vào găng kia (hai trong một).

Cho găng bẩn vào túi chất thải lây nhiễm.

Vệ sinh tay thường quy ngay sau khi tháo găng.

### **III. Sử dụng khẩu trang**

#### **1. Mang khẩu trang y tế khi:**

Dự kiến sẽ bị bắn máu dịch tiết vào mặt mũi trong chăm sóc NB.

Khi làm việc trong khu phẫu thuật, hoặc trong khu vực đòi hỏi vô khuẩn khác.

Khi chăm sóc người bệnh có nghi ngờ hoặc mắc nhiễm khuẩn đường hô hấp hoặc khi nhân viên y tế có bệnh đường hô hấp

#### **Chú ý:**

Khẩu trang chỉ nên sử dụng một lần, sau khi sử dụng không bỏ túi để dùng lại hay đeo quanh cổ.

Thay mới khi khẩu trang bị ẩm ướt, rách.

Trong khi thực hiện thủ thuật, phẫu thuật nên dùng loại khẩu trang có dây cột.

#### **2. Cách mang khẩu trang y tế:**

Đặt khẩu trang theo chiều như sau: Thanh kim loại nằm trên và uốn ôm khít sống mũi, nếp gấp khẩu trang theo chiều xuống, mặt thấm tiếp xúc với người đeo, mặt không thấm nằm bên ngoài. Đeo dây chun vào sau tai, nếu là dây cột thì cột một dây lên tai và một dây ở cổ. Khẩu trang phải che phủ mặt và dưới cằm.

#### **3. Cách tháo khẩu trang y tế**

Không nên sờ vào mặt ngoài khẩu trang. Tháo dây cột khẩu trang và bỏ vào thùng chất thải lây nhiễm.

### **IV. Sử dụng các phương tiện che mặt và mắt**

Mang kính bảo hộ, mạng che mặt khi làm các thủ thuật có nguy cơ bắn tóe máu và dịch vào mắt như: đỡ đẻ, phá thai, đặt nội khí quản, hút dịch, nhổ răng.

Cách mang: Đặt kính hoặc mạng che mặt lên mặt và điều chỉnh sao cho vừa khít.

Cách tháo: Không sờ vào mặt ngoài của kính hoặc mạng che mặt. Dùng tay nắm vào quai kính hoặc mạng. Bỏ vào thùng rác hoặc vào thùng quy định để xử lý lại.

### **V. Mặc áo choàng, tạp dề:**

1. Mang áo choàng, tạp dề không thấm nước khi làm các thủ thuật dự đoán có máu và chất tiết của người bệnh có thể bắn lên đồng phục NVYT, ví dụ:

Khi thực hiện các thủ thuật xâm lấn như rửa dạ dày, đặt nội khí quản, giải phẫu tử thi...

Khi các phẫu thuật lớn, kéo dài nhiều giờ có nguy cơ thấm máu và dịch tiết vào áo choàng phẫu thuật.

Khi cọ rửa dụng cụ y tế.

Khi thu gom đồ vải dính máu.

Đặt vớ nịt nâng tỷ lệ 100%

## **2. Cách mặc áo choàng**

Mặc áo choàng phủ từ cổ đến chân, từ tay đến cổ tay và phủ ra sau lưng. Cột dây ở cổ và eo.

## **3. Cách tháo áo choàng.**

Không sờ vào mặt trước và tay áo. Tháo dây cổ, dây eo, kéo áo choàng từ mỗi vai hướng về phía tay cùng bên, cho mặt ngoài vào trong, đưa áo choàng xa cơ thể, cuộn lại và bỏ vào thùng chất thải lây nhiễm.

**Chú ý:** Trường hợp sử dụng lại áo choàng, khi tháo không lộn tay ở mặt trong ra ngoài, treo mặt ngoài áo vào móc sao cho hai ống tay thuận tiện để mặc lại.

Quảng Ninh, ngày      tháng      năm 2022

**GIÁM ĐỐC**

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN PHÒNG HỘ CÁ NHÂN  
THEO NGUY CƠ LÂY NHIỄM SAR - Cov - 2**

**1. Đối với nhân viên y tế**

Phương tiện PHCN tối thiểu theo các hoạt động phòng, chống bệnh dịch COVID-19 tại nơi khám bệnh, chữa bệnh như sau:

| Nguy cơ lây nhiễm                     | Khu vực/hoạt động                                                                                                 | Khẩu trang y tế | Khẩu trang N95 | Áo choàng | Găng tay y tế | Tắm che mặt hoặc kính bảo hộ |
|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------|-----------|---------------|------------------------------|
| <b>Tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh</b> |                                                                                                                   |                 |                |           |               |                              |
| Thấp                                  | Khu vực lâm sàng, cận lâm sàng không có NB COVID-19                                                               | +               |                |           | +/-           |                              |
| Trung bình                            | Tiếp đón                                                                                                          | +               |                |           |               |                              |
|                                       | Lái xe cứu thương vận chuyển NB COVID-19, buồng lái có vách ngăn với khoang NB và không tiếp xúc trực tiếp với NB | +               |                |           |               |                              |
|                                       | Tiêm vacxin COVID-19                                                                                              | +               |                |           | +/-           |                              |
|                                       | Khu vực khám bệnh thông thường                                                                                    | +               |                |           | +/-           |                              |
|                                       | Bảo quản, vận chuyển mẫu bệnh phẩm hô hấp liên quan đến COVID-19 đã được đóng gói theo quy định                   | +               |                |           | +/-           |                              |
|                                       | Xử lý mẫu, XN mẫu bệnh phẩm hô hấp COVID-19 tại phòng XN có tủ an toàn sinh học cấp 2 trở lên                     | +               |                | +         | +             | 1/-                          |
|                                       | Vận chuyển, xử lý dụng cụ, đồ vải liên quan đến COVID-19                                                          | +               |                | +         | +             | +/-                          |
|                                       | Hộ tống, vận chuyển và có tiếp xúc thi hài NB nhiễm, nghi nhiễm SAR-COVI-2                                        | +               |                | +         | +             |                              |
|                                       | Tiếp xúc trực tiếp với NB COVID-19 không có can thiệp hô hấp, thủ thuật xâm lấn, tạo khí dung                     |                 | +              | +         | +             |                              |

|         |                                                                                                                          |  |   |   |   |   |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|---|---|---|---|
| Cao     | Thu gom dụng cụ, chất thải, đồ vải, vệ sinh bề mặt môi trường liên quan đến COVID- 19 <sup>1,2</sup>                     |  | + | + | + | - |
|         | Hộ tổng, vận chuyển và có tiếp xúc người nhiễm SARS-CoV - 2                                                              |  | + | + | + |   |
| Rất cao | Lấy mẫu bệnh phẩm hô hấp của người nhiễm, nghi nhiễm SARS-CoV-2 hoặc trực tiếp test nhanh kháng nguyên                   |  | + | + | + | + |
|         | Khâm liệm,, giải phẫu thi hài người nhiễm hoặc nghi nhiễm SAR-CoV-2                                                      |  | + | + | + | + |
|         | Thực hiện can thiệp hô hấp, thủ thuật tạo khí dung hoặc phẫu thuật trên người nhiễm, nghi nhiễm SARS- CoV-2 <sup>1</sup> |  | + | + | + | + |

**Ghi chú:** - (+): Sử dụng

- (+/-): Có thể sử dụng hoặc không tùy theo tình huống cụ thể.

- (1): Có thể sử dụng tạp dề chống thấm nếu có nguy cơ văng bắn nước, dịch.

- (2): Có thể sử dụng găng bảo hộ dày (găng vệ sinh) tùy tình huống cụ thể.

## 2. Đối với người bệnh, người nhà người bệnh :

Người bệnh, người nhà người bệnh phải mang khẩu trang khi vào cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

## 3. Sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân

### 3.1. Mang và tháo khẩu trang:

#### 3.1.1. Khẩu trang y tế

##### a) Kỹ thuật mang khẩu trang

- Vệ sinh tay

- Lấy khẩu trang, một tay cầm vào cạnh bên.

- Đặt khẩu trang lên mặt, mặt chống thấm (màu xanh hoặc màu đậm) quay ra ngoài, mặt thấm hút (màu trắng hoặc màu nhạt) quay vào trong. Một tay giữ mặt trước khẩu trang cố định trên mặt, một tay luồn một bên dây đeo qua tai sau đó làm ngược lại với bên kia.

- Dùng ngón trỏ và ngón giữa của hai tay ấn chỉnh thanh kim loại trên mũi sao cho ôm sát sống mũi và mặt.

- Dùng hai ngón tay cầm mép dưới của khẩu trang kéo nhẹ xuống dưới, đưa vào trong để khẩu trang bám sát vào mặt dưới cằm.

##### b) Kỹ thuật tháo khẩu trang

- Vệ sinh tay

- Dùng hai tay cầm phần dây đeo từ sau hai tai, tháo khỏi tai, giữ tay cầm dây đeo đưa khẩu trang ra phía trước và bỏ vào thùng đựng chất thải đúng quy định.

Lưu ý : Tháo khẩu trang bằng cách chỉ chạm vào dây đeo. Không chạm vào phần trước của khẩu trang.

- Vệ sinh tay.

### **3.1.2. Khẩu trang N95**

#### *a) Kỹ thuật mang khẩu trang:*

- Vệ sinh tay.

- Lấy khẩu trang, đặt khẩu trang vào lòng bàn tay, úp khẩu trang vào sống mũi, miệng, phần có miếng kim loại ở phía trên mũi, để dây đeo thả tự do dưới bàn tay.

- Kéo dây đeo trên vòng qua đầu, để giữ ở phía trên tai. Kéo dây đeo dưới vòng qua đầu, để giữ ở phía dưới tai. Lưu ý không để hai dây bắt chéo nhau ở sau đầu.

- Kiểm tra và chỉnh lại dây đeo nếu bị xoắn, vặn.

- Dùng ngón trỏ và ngón giữa của hai tay đặt tại đỉnh sống mũi, ấn miếng kim loại sao cho vừa khít vùng mũi.

- Kiểm tra độ kín của khẩu trang:

- + Úp hai tay vào bề mặt ngoài của khẩu trang.

- + Thử nghiệm hít vào: hít vào từ từ, nếu khẩu trang ôm kín mặt, áp lực âm làm cho khẩu trang bám sát vào khuôn mặt, khẩu trang kín sẽ hơi xẹp và không có luồng khí lọt qua. Nếu khẩu trang không ôm kín mặt, không khí sẽ qua khe hở giữa khẩu trang và mặt, cần điều chỉnh lại độ căng của dây đeo và làm lại thử nghiệm hít vào.

- + Thử nghiệm thổi ra: thổi ra mạnh, nếu khẩu trang ôm kín mặt, áp lực dương làm cho khẩu trang hơi phồng ra và không có luồng khí lọt vào. Nếu khẩu trang không ôm kín mặt, không khí sẽ qua khe hở giữa khẩu trang và mặt, cần điều chỉnh lại độ căng của dây đeo và làm lại thử nghiệm thổi ra.

#### *b) Kỹ thuật tháo khẩu trang:*

- Vệ sinh tay.

- Tháo dây dưới bằng cách cầm vào phần dây sau đầu và nhấc qua khỏi đầu, sau đó tháo dây trên qua khỏi đỉnh đầu, nhẹ nhàng đưa khẩu trang khỏi mặt.

Lưu ý: tránh để khẩu trang úp vào mặt và tránh tay chạm vào mặt trước khẩu trang khi tháo.

- Vệ sinh tay.

### **3.1.3. Những lưu ý khi mang và tháo khẩu trang**

- Mang khẩu trang đúng chiều trên, dưới.

- Mang khẩu trang đúng mặt trong, ngoài.

- Không chạm tay vào mặt trong khẩu trang khi mang.
- Đặt khẩu trang cẩn thận để che kín miệng và mũi.
- Chỉnh gọng mũi và dây đeo để đảm bảo khẩu trang ôm sát sống mũi và khuôn mặt, không để không khí đi vào/ra qua khe hở giữa khẩu trang và mặt.
- Tay không chạm vào mặt trước khẩu trang khi loại bỏ khẩu trang.
- Sau khi loại bỏ hoặc bất cứ khi nào vô tình chạm vào khẩu trang đã sử dụng, cần làm sạch tay bằng dung dịch vệ sinh tay có chứa cồn hoặc rửa tay bằng xà phòng và nước.
- Thay khẩu trang ngay khi thấy khẩu trang bị nhiễm bẩn hoặc bị ẩm/ướt hoặc sau mỗi khi thực hiện thủ thuật sạch/vô khuẩn hoặc sau mỗi ca làm việc.
- Không sử dụng lại khẩu trang đã qua sử dụng.
- Khi lấy khẩu trang mới: Kiểm tra để không có lỗi, lỗ hỏng hoặc vết bẩn.

### **3. 2. Sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân**

#### **3.2.1. Mang phương tiện phòng hộ cá nhân**

Trước khi mang phương tiện PHCN cần kiểm tra số lượng, loại, kích cỡ phù hợp với người mang; kiểm tra chất lượng (đúng tiêu chuẩn quy định, không rách, thủng, hết hạn, ... ), sau đó lần lượt tiến hành các bước:

Bước 1: Vệ sinh tay.

Bước 2: Mặc áo choàng.

Bước 3 : Vệ sinh tay.

Bước 4: Mang khẩu trang theo tình huống (khẩu trang y tế hoặc N95).

Bước 5: Mang kính bảo hộ hoặc tấm che mặt

Bước 6: Mang găng theo quy định.

#### **3.2.2. Trình tự tháo bỏ phương tiện phòng hộ cá nhân**

Bước 1: Tháo găng. Khi tháo cuộn mặt trong găng ra ngoài, bỏ vào thùng đựng chất thải.

Bước 2: Vệ sinh tay

Bước 3: Tháo dây buộc/khuy cài và tháo bỏ áo choàng, cuộn lại sao cho mặt trong áo choàng lộn ra ngoài và bỏ vào thùng chất thải.

Bước 4: Vệ sinh tay

Bước 5: Tháo tấm che mặt hoặc kính bảo hộ

Bước 6: Vệ sinh tay

Bước 7: Tháo khẩu trang (cầm vào phần dây đeo phía sau đầu hoặc sau tai)

Bước 8: Vệ sinh tay.

#### **3.2.3. Lưu ý khi tháo bỏ phương tiện phòng hộ cá nhân**

- Các phương tiện PHCN được tháo bỏ tại phòng đệm và cho ngay vào thùng chất thải lây nhiễm sau khi tháo bỏ. Luôn vệ sinh tay khi tháo bỏ từng phương tiện phòng hộ cá nhân.

- Khu vực mặc và tháo bỏ phương tiện PHCN phải là hai khu vực riêng biệt.

- Bộ quần áo mặc trong áo choàng được thay và giặt tập trung sau mỗi ca làm việc.

### **3.3. Một số lưu ý khi sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân**

- Phương tiện phòng hộ cá nhân chỉ hiệu quả khi áp dụng cùng với những biện pháp phòng ngừa lây nhiễm và kiểm soát nhiễm khuẩn khác.

- Luôn có sẵn phương tiện phòng hộ cá nhân và được bảo quản đúng quy định. Có kiểm tra số lượng hằng ngày để bảo đảm không thiếu phương tiện PHCN ngay cả trong tình huống khẩn cấp.

- Nhân viên y tế phải được đào tạo kỹ về sử dụng phương tiện PHCN trước khi làm việc. Nội dung đào tạo bao gồm cả mang và tháo bỏ phương tiện PHCN.

- Lựa chọn đúng chủng loại phương tiện PHCN theo từng tình huống công việc, kích cỡ phù hợp với người sử dụng.

- Tuân thủ tuyệt đối quy trình mang và tháo bỏ phương tiện PHCN.

- Tuyệt đối không mang trang phục PHCN trong ngủ, nghỉ, sinh hoạt, ăn uống.

- Tuyệt đối không phun hóa chất khử khuẩn lên bề mặt trang phục PHCN trong bất kỳ tình huống nào và chỉ tái sử dụng phương tiện PHCN theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

- Không mặc bộ trang phục PHCN cho người bệnh, người nhà người bệnh trong bất kỳ tình huống nào.

- Phương tiện PHCN sau sử dụng là chất thải lây nhiễm, phải được thu gom và xử lý như chất thải lây nhiễm.

- Đối với áo choàng sử dụng lại phải được thay ngay sau khi ra khỏi khu vực cách ly và được thu gom xử lý đúng quy định. Khu vực mang và tháo bỏ phương tiện PHCN là riêng biệt. Xử lý tập trung bộ quần áo mặc trong.

*Quảng Ninh, ngày tháng năm 2022*

**GIÁM ĐỐC**



**BẢNG KIỂM GIÁM SÁT THỰC HÀNH SỬ DỤNG  
PHƯƠNG TIỆN PHÒNG HỘ CÁ NHÂN**  
(Khi vào buồng/ khu vực cách ly)

Khoa:.....

Thời gian giám sát:.....

| TT        | Nội dung                                                                          | Nhân viên thực hiện |           |         |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------|---------|
|           |                                                                                   | Đạt                 | Không đạt | Ghi chú |
| <b>A</b>  | <b>Chuẩn bị</b>                                                                   |                     |           |         |
| <b>1</b>  | <b>Chuẩn bị NVYT</b>                                                              |                     |           |         |
| 1         | Trang phục y tế theo quy định                                                     |                     |           |         |
| 2         | Tháo bỏ trang sức                                                                 |                     |           |         |
| 3         | Vệ sinh tay                                                                       |                     |           |         |
| <b>2</b>  | <b>Chuẩn bị phương tiện và địa điểm</b>                                           |                     |           |         |
| 1         | Bộ đồ bảo hộ chống dịch theo cấp độ                                               |                     |           |         |
| 2         | Dung dịch vệ sinh tay: 01 chai                                                    |                     |           |         |
| 3         | Thùng đựng chất thải lây nhiễm màu vàng, có đạp chân: 01 chiếc                    |                     |           |         |
| 4         | Thùng ngâm dụng cụ: 01 chiếc                                                      |                     |           |         |
| 5         | Chuẩn bị địa điểm:<br>Buồng đệm hoặc ngay tại cửa khu vực/ buồng cách ly          |                     |           |         |
| <b>B</b>  | <b>Các bước tiến hành</b>                                                         |                     |           |         |
| <b>B1</b> | <b>Trình tự mặc PPE</b>                                                           |                     |           |         |
| 1         | Vệ sinh tay                                                                       |                     |           |         |
| 2         | Mặc áo choàng                                                                     |                     |           |         |
| 3         | Vệ sinh tay                                                                       |                     |           |         |
| 4         | Mang khẩu trang theo tình huống (khẩu trang y tế hoặc N95)                        |                     |           |         |
| 5         | Mang kính bảo hộ hoặc tấm che mặt                                                 |                     |           |         |
| 6         | Mang găng theo quy định                                                           |                     |           |         |
| <b>B2</b> | <b>Trình tự Tháo bỏ PPE :</b>                                                     |                     |           |         |
| 1         | Tháo găng.<br>Khi tháo cuộn mặt trong găng ra ngoài, bỏ vào thùng đựng chất thải. |                     |           |         |
| 2         | Vệ sinh tay                                                                       |                     |           |         |
| 3         | Tháo dây buộc/khuy cài và tháo bỏ áo choàng, cuộn lại                             |                     |           |         |

|   |                                                                    |  |  |  |
|---|--------------------------------------------------------------------|--|--|--|
|   | sao cho mặt trong áo choàng lộn ra ngoài và bỏ vào thùng chất thải |  |  |  |
| 4 | Vệ sinh tay                                                        |  |  |  |
| 5 | Tháo tấm che mặt hoặc kính bảo hộ                                  |  |  |  |
| 6 | Vệ sinh tay                                                        |  |  |  |
| 7 | Tháo khẩu trang (cắm vào phần dây đeo phía sau đầu hoặc sau tai)   |  |  |  |
| 8 | Vệ sinh tay                                                        |  |  |  |

*Cách cho điểm:*

- + Không thực hiện: 0 điểm
- + Có thực hiện nhưng không đầy đủ: 1 điểm
- + Thực hiện đầy đủ, đúng: 2 điểm

Nhận xét: .....

.....

**Khoa KSNK**

**Khoa lâm sàng**

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN PHÒNG HỘ CÁ NHÂN**

### **I. Nội dung giám sát:**

### **II. Đối tượng và phương pháp giám sát**

#### **2.1. Địa điểm**

- Tại các khu vực phân luồng người bệnh, khu vực lấy mẫu bệnh phẩm, khu vực tiếp nhận bệnh phẩm, người bệnh nhiễm - nghi nhiễm SARS-CoV-2; Phòng khám sàng lọc, khoa Bệnh nhiệt đới, khoa Vi sinh, khu xét nghiệm người bệnh nhiễm - nghi nhiễm SARS-CoV-2.

#### **2.2. Đối tượng giám sát**

- Tất cả các đối tượng có tiếp xúc với người bệnh nhiễm, nghi nhiễm SARS-COV-2.

#### **2.3. Phương pháp giám sát:**

- Quan sát trực tiếp và phỏng vấn nhân viên tại vị trí giám sát, tích phiếu giám sát đã được xây dựng, sau mỗi buổi giám sát sẽ thông báo kết quả với lãnh đạo khoa được giám sát để phối hợp khắc phục ngay trong ngày.

- Công cụ giám sát: Các bảng kiểm đã được phê duyệt của Ban Giám đốc Bệnh viện.

### **IV. Kết quả**

### **V. Kết luận**

### **VI. Kiến nghị**

**TRƯỞNG KHOA KSNK**

**NGƯỜI BÁO CÁO**

